

CÔNG BỐ THÔNG TIN BẤT THƯỜNG

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
- Sở giao dịch chứng khoán TP. HCM.

1. Tên tổ chức: Công ty Cổ phần Tập đoàn F.I.T

- Mã chứng khoán: FIT

- Địa chỉ trụ sở chính: Tầng 5, tòa Times Tower - HACC 1 Complex Building, số 35 đường Lê Văn Lương, Phường Nhân Chính, Quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

- Điện thoại: 024 730 94688

- Email: congbothongtin@fitgroup.com.vn

2. Nội dung thông tin công bố:

Ngày 30/01/2023, Công ty đã nhận được Quyết định số 3077/QĐ-CTHN-TTKT5-XPVPHC ngày 19/01/2023 do Cục thuế Thành phố Hà Nội ban hành về việc xử phạt vi phạm hành chính về thuế. Cụ thể như sau:

- Hành vi vi phạm hành chính: Vi phạm hành chính về thuế giá trị gia tăng, vi phạm hành chính về thuế thu nhập doanh nghiệp;

- Tổng số tiền truy thu, tiền phạt và tiền chậm nộp (tính đến ngày 06/01/2023) là: 461.287.087 (Bốn trăm sáu mươi một triệu, hai trăm tám mươi bảy nghìn, không trăm tám mươi bảy đồng);

- Hình thức xử phạt bổ sung: Không có.

- Thực hiện việc xử phạt và các biện pháp khắc phục hậu quả: Ngay trong ngày 30/01/2023, sau khi nhận được Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về thuế số 3077/QĐ-CTHN-TTKT5-XPVPHC, Công ty đã nộp tiền phạt và thực hiện đầy đủ nghĩa vụ khắc phục hậu quả theo Quyết định này.

3. Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty vào ngày 30/01/2023 tại đường dẫn <https://fitgroup.com.vn/> – Mục Quan hệ cổ đông.

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

Tài liệu đính kèm: Quyết định số 3077/QĐ-CTHN-TTKT5-XPVPHC ngày 19/01/2023 về việc xử phạt vi phạm hành chính về thuế.

Nơi nhận:

- Như Kính gửi;
- Lưu HC.

**ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC
NGƯỜI ĐƯỢC ỦY QUYỀN CÔNG BỐ THÔNG TIN**



Bùi Hồng Hạnh

TỔNG CỤC THUẾ
CỤC THUẾ TP HÀ NỘI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 3077/QĐ-CTHN-TTKT5-XPVPHC

Hà Nội, ngày 19 tháng 01 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
Xử phạt vi phạm hành chính về thuế

CỤC TRƯỞNG CỤC THUẾ THÀNH PHỐ HÀ NỘI

*Căn cứ Điều 57, Điều 68 Luật Xử lý vi phạm hành chính;
Căn cứ Luật Quản lý thuế và các văn bản sửa đổi, bổ sung, hướng dẫn thi hành;
Căn cứ các Luật thuế, Luật Phí và lệ phí và các văn bản sửa đổi, bổ sung,
hướng dẫn thi hành;*

*Căn cứ Nghị định số 129/2013/NĐ-CP ngày 16/10/2013 của Chính phủ quy
định về xử phạt vi phạm hành chính về thuế và cưỡng chế thi hành quyết định hành
chính thuế;*

*Căn cứ Nghị định số 125/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ quy
định về xử phạt vi phạm hành chính về thuế và hóa đơn;*

*Căn cứ Quyết định số 1836/QĐ-BTC ngày 08/10/2018 của Bộ trưởng Bộ
Tài chính quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Cục
thuế thuộc Tổng cục Thuế;*

*Căn cứ Biên bản kiểm tra thuế ký ngày 10/01/2023 giữa Công ty Cổ phần Tập
đoàn F.I.T và Đoàn kiểm tra theo Quyết định số 45387/QĐ-CTHN-TTKT5 ngày
14/9/2022, Quyết định số 47583/QĐ-CTHN-TTKT5 ngày 29/9/2022 của Cục trưởng
Cục Thuế TP Hà Nội về việc kiểm tra thuế tại Công ty Cổ phần Tập đoàn F.I.T;*

*Căn cứ Quyết định số 66267/QĐ-CTHN ngày 30/12/2022 của Cục trưởng
Cục Thuế TP Hà Nội về việc giao quyền xử phạt vi phạm hành chính về thuế và
hóa đơn;*

*Xét đề nghị của Trưởng Phòng Thanh tra- Kiểm tra số 5- Cục Thuế TP Hà
Nội.*

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Xử phạt vi phạm hành chính đối với tổ chức có tên sau đây:

1. Công ty Cổ phần Tập đoàn F.I.T;

Mã số thuế: 0102182140;

Địa chỉ: Tầng 5, tòa Times Tower - HACC 1 Complex Building, số 35 Lê
Văn Lương, P. Nhân Chính, Q. Thanh Xuân, TP Hà Nội.

Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh mã số doanh nghiệp 0102182140 đăng
ký lần đầu ngày 08/3/2007, thay đổi lần thứ 33 ngày 29/6/2022

Người đại diện theo pháp luật: Vũ Thị Minh Hoài

Giới tính: Nữ

Chức danh: Phó Tổng Giám đốc thường trực (Giấy uỷ quyền số 20/2022/UQ-FIT ngày 14/9/2022)

2: Đã thực hiện các hành vi vi phạm hành chính:

- Về Thuế GTGT:

+ Công ty kê khai khấu trừ thuế GTGT của đơn vị không hoạt động tại địa chỉ kinh doanh theo quy định tại Khoản 10, Điều 10, và Điều 15 Thông tư số 219/2013/TT-BTC ngày 31/12/2013 của Bộ Tài chính.

+ Công ty kê khai thiếu thuế GTGT quà tặng không xuất hóa đơn theo quy định tại Khoản 7 Điều 3 Thông tư số 26/2015/TT-BTC ngày 27/02/2015 của Bộ Tài chính

+ Công ty kê khai khấu trừ hóa đơn không phục vụ sản xuất kinh doanh theo quy định tại Khoản 1 Điều 15 Thông tư số 219/2013/TT-BTC ngày 31/12/2013 của Bộ Tài chính

- Về Thuế TNDN:

+ Công ty hạch toán chi phí không phục vụ sản xuất kinh doanh theo quy định tại Điều 7 Thông tư số 78/2014/TT-BTC ngày 18/6/2014 của Bộ Tài chính

3. Các tình tiết tăng nặng: Không có.

4. Các tình tiết giảm nhẹ: Không có.

5. Bị áp dụng hình thức xử phạt, biện pháp khắc phục hậu quả như sau:

a) Hình thức xử phạt chính: Phạt tiền

Cụ thể:

- Phạt tiền (TM 4254), số tiền: 57.016.639 đồng (*bằng chữ: Năm mươi bảy triệu, không trăm mười sáu nghìn, sáu trăm ba mươi chín đồng*) theo quy định tại Điểm c, Khoản 2, Điều 138 Luật Quản lý Thuế số 38/2019/QH14 ngày 13/6/2019 và Khoản 1, Khoản 2, Điều 10 Nghị định 129/2013/NĐ-CP ngày 16/10/2013 của Chính phủ; Khoản 1, Điều 16, Nghị định 125/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ do có hành vi kê khai sai dẫn đến thiếu số tiền thuế phải nộp

- Phạt tiền (TM 4254), số tiền: 100.000.000 đồng (*bằng chữ: Một trăm triệu đồng*) theo quy định tại khoản 1 Điều 7 và Khoản 1 Điều 28 Nghị định số 125/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ; Điểm b Khoản 1 Điều 10 Luật số 15/2012/QH13 ngày 20/6/2012, Điểm d Khoản 4 Điều 7 Nghị định số 125/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ do đã có hành vi sử dụng hóa đơn không hợp pháp đối với 03 hóa đơn tháng 02/2021 và 01 hóa đơn tháng 10/2021.

- Phạt tiền (TM 4254), số tiền: 27.950.000 đồng (*bằng chữ: Hai mươi bảy triệu, chín trăm năm mươi nghìn đồng*) theo quy định tại Điều 12 hoặc Điều 16 Nghị định số 125/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ do đã có hành vi kê khai sai tờ khai thuế tháng 12/2020 và tháng 1, 2, 8, tháng 10/2021 không làm tăng số thuế phải nộp.

b) Hình thức xử phạt bổ sung: Không có.

c) Các biện pháp khắc phục hậu quả:

* Chi tiết các biện pháp:

- Nộp đủ số tiền thuế GTGT còn thiếu vào Ngân sách nhà nước, số tiền 68.802.832 đồng (*bằng chữ: Sáu mươi tám triệu, tám trăm linh hai nghìn, tám trăm ba mươi hai đồng*) (Năm 2020: giảm 11.888.895 đồng, Năm 2021: 80.691.727 đồng) – TM 1701.

- Nộp đủ số tiền thuế TNDN còn thiếu vào Ngân sách nhà nước, số tiền 183.533.288 đồng (*bằng chữ: Một trăm tám mươi ba triệu, năm trăm ba mươi ba nghìn, hai trăm tám mươi tám đồng*) (Năm 2019: 10.625.401 đồng, Năm 2020: 4.940.984 đồng, Năm 2021: 167.966.903 đồng) – TM 1052.

- Nộp tiền chậm nộp tiền thuế vào Ngân sách nhà nước, số tiền: 23.984.328 đồng (*bằng chữ: Hai mươi ba triệu, chín trăm tám mươi bốn nghìn, ba trăm hai mươi tám đồng*) theo quy định tại Điểm a, Khoản 2, Điều 59, Luật số 38/2019/QH14 ngày 13/6/2019 của Luật Quản lý thuế và Khoản 2 Điều 16 Nghị định số 125/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ do có hành vi chậm nộp tiền thuế. Trong đó:

+ Tiền chậm nộp thuế GTGT số tiền: 9.824.718 đồng – TM 4931.

+ Tiền chậm nộp thuế TNDN số tiền: 14.159.610 đồng – TM 4918.

Số tiền chậm nộp tiền thuế nêu trên được tính đến hết ngày 06/01/2023. Yêu cầu Công ty tự tính và nộp số tiền phạt chậm nộp tiền thuế kể từ ngày 07/01/2023 đến ngày liền kề trước ngày nộp đủ số tiền thuế chậm nộp vào ngân sách Nhà nước theo quy định.

Tổng số tiền thuế truy thu, tiền phạt và tiền chậm nộp là: 461.287.087 đồng (*Bốn trăm sáu mươi một triệu, hai trăm tám mươi bảy nghìn, không trăm tám mươi bảy đồng*).

* Thời hạn thực hiện các biện pháp khắc phục hậu quả: 10 ngày, kể từ ngày nhận được Quyết định này.

* Mọi chi phí tổ chức thi hành biện pháp khắc phục hậu quả do tổ chức vi phạm có tên tại Điều này chi trả.

6. Một số nội dung xử lý khác:

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 17/01/2023.

Điều 3. Quyết định này được:

1. Giao cho ông (bà) Vũ Thị Minh Hoài là đại diện cho Công ty Cổ phần Tập đoàn F.I.T để chấp hành.

Công ty Cổ phần Tập đoàn F.I.T phải nghiêm chỉnh chấp hành quyết định xử phạt này. Nếu quá thời hạn mà Công ty Cổ phần Tập đoàn F.I.T không tự nguyện chấp hành thì sẽ bị cưỡng chế thi hành theo quy định của pháp luật.

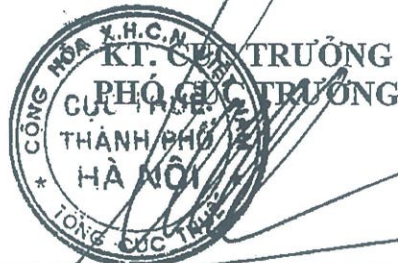
2. Gửi cho KBNN Quận Thanh Xuân để thu tiền phạt.



3. Gửi cho các phòng: Phòng Thanh tra- Kiểm tra số 5; Phòng Kế khai và kế toán thuế; Phòng Quản lý nợ và cưỡng chế nợ thuế để tổ chức thực hiện Quyết định này./.

Nơi nhận: *uu*

- Như Điều 3;
- Lưu: Hồ sơ, VT; TTKT5(7;4). *M*



Nguyễn Tiến Trường